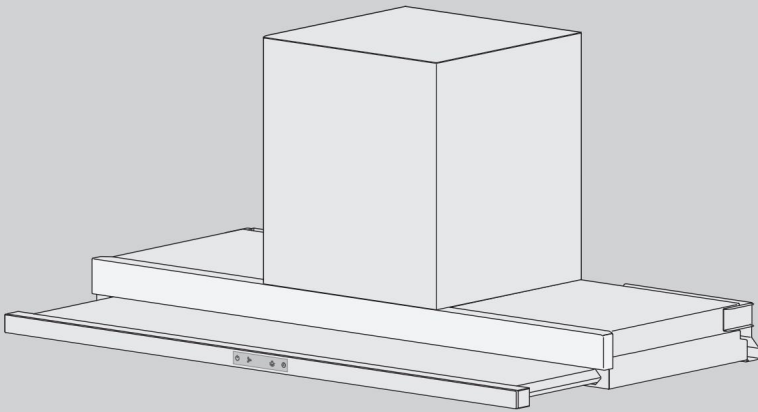




Hướng dẫn sử dụng

Tủ lạnh AiroClearCabinet V6000

Máy hút mùi

Cảm ơn bạn đã chọn mua một trong những sản phẩm của chúng tôi. Thiết bị của bạn được sản xuất theo tiêu chuẩn cao tiêu chuẩn và dễ sử dụng. Tuy nhiên, hãy dành thời gian để đọc các hướng dẫn vận hành này hướng dẫn để bạn làm quen với thiết bị và tận dụng tối đa

Nó.

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn.

Sửa đổi

Văn bản, sơ đồ và dữ liệu tương ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị tại thời gian hướng dẫn vận hành này được đưa vào báo chí. Quyền thực hiện các sửa đổi kỹ thuật nhằm mục đích phát triển thêm các thiết bị được dành riêng.

Tính hợp lệ

Những hướng dẫn vận hành này áp dụng cho:

Chỉ định mô hình	Số hiệu mẫu	Kiểu	Hệ thống kích thước
Tủ AiroClearCabinet V6000 61057		AE6T5FT.. , AE6T5FTP.. 55	
Tủ AiroClearCabinet V6000 61058		AE6T6FT.. , AE6T6FTP.. 60	
Tủ AiroClearCabinet V6000 61060		AE6T9FT.. , AE6T9FTP.. 90	

Những thay đổi tùy theo từng mô hình sẽ được ghi chú trong văn bản.

Nội dung

1	Biện pháp phòng ngừa an toàn	4	10 Dịch vụ & Hỗ trợ	23
1.1	Các ký hiệu được sử dụng.....	4		
1.2	Các biện pháp phòng ngừa an toàn chung.....	4		
1.3	Các biện pháp phòng ngừa an toàn dành riêng cho thiết bị	5		
1.4	Lắp đặt thiết bị.....	6		
1.5	Hướng dẫn sử dụng.....	6		
2	Mô tả thiết bị	8		
2.1	Giới thiệu.....	8		
2.2	Chế độ trích xuất.....	8		
2.3	Chế độ tuần hoàn với bộ lọc than hoạt tính	8		
2.4	Tính năng.....	8		
2.5	Xây dựng	8		
2.6	Các thành phần vận hành và hiển thị.....	9		
3	Vận hành thiết bị	10		
3.1	Sử dụng lần đầu tiên	10		
3.2	Bật/tắt thiết bị	11		
3.3	Lựa chọn mức công suất.....	11		
3.4	Chiếu sáng.....	11		
3.5	Thời gian chạy sau	12		
3.6	Bảo vệ lau chùi.....	12		
3.7	Chỉ số báo hỏa	12		
3.8	OptiLink.....	13		
3.9	Điều khiển từ xa (phụ kiện).....	15		
4	Chăm sóc và bảo dưỡng	16		
4.1	Vệ sinh vỏ máy.....	16		
4.2	Bộ lọc mỡ kim loại.....	16		
4.3	Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus	17		
4.4	Thiết lập lại cảnh báo chỉ báo báo hỏa.....	18		
4.5	Thay thế bóng đèn LED.....	18		
5	Xử lý sự cố	18		
6	Phụ kiện và phụ tùng thay thế	19		
7	Dữ liệu kỹ thuật	19		
7.1	Phiếu sản phẩm	20		
8	Xử lý	21		
9	Mục lục	22		

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

1.1 Các ký hiệu được sử dụng



Biểu thị các biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng.

Không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đã nêu có thể dẫn đến thương tích hoặc thiệt hại cho thiết bị hoặc phụ kiện!



Thông tin và biện pháp phòng ngừa cần phải được quan sát.



Thông tin về việc xử lý



Thông tin về Hướng dẫn vận hành



Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện / ngắt nguồn điện



Cắm phích cắm vào ổ cắm điện / kết nối nguồn điện



Không cắt hoặc sửa đổi phích cắm điện



Đeo găng tay bảo vệ

Biểu thị hướng dẫn từng bước.

- Mô tả cách thiết bị phản ứng các bước đã thực hiện.

Biểu thị một danh sách.

1.2 Biện pháp phòng ngừa an toàn chung



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.



Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và bởi những người bị giảm về mặt thể chất, giác quan hoặc tinh thần khả năng, hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức, miễn là họ được giám sát hoặc đã được hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu được những nguy hiểm liên quan. Trẻ em phải không đùa nghịch với thiết bị. Không được thực hiện vệ sinh và bảo trì người dùng bởi trẻ em mà không có sự giám sát.

Nếu một thiết bị không được trang bị cáp nguồn và một phích cắm hoặc phương tiện khác cho ngắt kết nối khỏi nguồn điện với một tiếp xúc mở trên mỗi cực tuân thủ điều kiện của loại quá áp III để cô lập hoàn toàn, một thiết bị cách ly phải được tích hợp vào hệ thống điện được lắp đặt cố định theo

quy định lắp đặt.

Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, nó phải được thay thế bằng nhà sản xuất

turer hoặc Dịch vụ khách hàng của nó hoặc một người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

1.3 An toàn cho từng thiết bị cụ thể

các biện pháp phòng ngừa

Phòng phải đủ rộng
thông gió khi vận hành
máy hút mùi cùng một lúc
như các thiết bị khác đốt cháy
khí đốt hoặc nhiên liệu khác.
Tuân thủ các quy định chính thức về
bố trí hệ thống thoát khí thải.

Không khí được trích xuất không được
được đưa vào một ống khói
dùng để xả khí thải
từ các thiết bị đốt gas
hoặc các nhiên liệu khác.
Khoảng cách tối thiểu
giữa bề mặt hỗ trợ cho thiết bị nấu
ăn trên bếp và phần thấp nhất của
máy hút mùi

phải được tuân thủ. Xem hướng dẫn cài
đặt để biết điều này.

CẢNH BÁO: Trước khi thay thế
bóng đèn, đảm bảo thiết bị đã được
tắt và
ngắt kết nối khỏi nguồn điện
nguồn điện để tránh nguy cơ bị
điện giật.

Khi thay bóng đèn,
công suất định mức tối đa
của bóng đèn có thể thay thế
phải nhìn thấy được.

Thiết bị này được thiết kế cho
sử dụng trong nhà và tương tự
các thiết lập như: trong bếp ăn của
nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và
các cơ sở thương mại khác; trong
các cơ sở nông nghiệp; bởi khách
trong khách sạn,
nhà nghỉ và các cơ sở lưu trú khác;
trên giường
và các cơ sở phục vụ bữa sáng.
Không vận hành thiết bị
sử dụng công tắc thời gian bên ngoài
hoặc một điều khiển từ xa riêng biệt
hệ thống.
Không tuân thủ việc vệ sinh
hướng dẫn có thể gây ra hỏa hoạn
nguy hiểm.
Không đốt cháy thức ăn dưới mức cho phép
bên dưới máy hút mùi.

1.4 Lắp đặt thiết bị



Thiết bị phải được lắp đặt bởi

chỉ dành cho nhân viên có trình độ.

Mỗi bước phải được thực hiện và

đã kiểm tra đầy đủ theo thứ tự đã chỉ định.

Các kết nối điện phải được thực hiện

được thực hiện bởi nhân viên có trình độ theo

các hướng dẫn và tiêu chuẩn

đối với các lắp đặt điện áp thấp và các thông số

kỹ thuật của nguồn cung cấp điện địa phương

các công ty.

Thiết bị cắm điện chỉ có thể được kết nối với

ổ cắm có nối đất

tiếp điểm, được lắp đặt theo thông số kỹ thuật.

Một thiết bị cách ly nguồn điện toàn cục

với lỗ tiếp xúc 3 mm nên là

được cung cấp trong hệ thống dây điện trong nhà.

Công tắc, phích cắm và ổ cắm, cầu dao và cầu chì

có thể truy cập được sau khi cài đặt và

có tất cả các cực chuyển mạch được phép làm

thiết bị cách ly. Có hiệu lực

nối đất và trung tính được lắp đặt riêng

và dây dẫn đất đảm bảo an toàn và

hoạt động không có lỗi. Sau khi cài đặt,

các bộ phận và cáp điện có lớp cách điện cơ bản

không được phép tiếp cận. Kiểm tra cũ

cài đặt.

Tham khảo biểu số nhận dạng để biết thông tin

về nguồn điện chính cần thiết

điện áp, loại dòng điện và cầu chì bảo vệ.

Tất cả các công việc trát tường, ốp tường, dán

giấy dán tường và sơn phải được thực hiện

trước khi lắp đặt thiết bị.

Việc sửa chữa hiệu quả chỉ có thể được đảm bảo

nếu có thể gỡ cài đặt hoàn toàn

thiết bị bất cứ lúc nào mà không gây ra

bất kỳ thiệt hại nào.

1.5 Hướng dẫn sử dụng

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết bị phải được lắp đặt và

được kết nối với nguồn cung cấp điện trong

theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Có thợ lắp đặt

có trình độ/

thợ điện thực hiện những việc cần thiết

công việc.

Tuân thủ các quy định chính thức cho

bố trí ống xả-không khí.

Vứt bỏ vật liệu đóng gói trong

theo quy định của địa phương.

Sử dụng đúng cách

Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong

ngôi nhà để hút khói nấu ăn

và mùi hôi bốc lên từ phía trên bề mặt nấu ăn.

Bất kỳ sửa chữa, thay đổi hoặc thao tác nào đối

với thiết bị, đặc biệt là bất kỳ

các bộ phận mang điện, chỉ có thể được thực

hiện bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách

hàng của nhà sản xuất hoặc các bộ phận tương tự

người có trình độ. Sửa chữa nếu được thực hiện

không đúng cách có thể gây ra thương tích nghiêm trọng,

thiệt hại cho thiết bị và phụ kiện,

cũng như ảnh hưởng đến hoạt động của

thiết bị. Nếu thiết bị không hoạt động bình

thường hoặc trong trường hợp cần sửa chữa

cần thiết, hãy làm theo hướng dẫn được đưa ra trong

phần 'Dịch vụ & Hỗ trợ'. Liên hệ

Dịch vụ khách hàng của chúng tôi nếu cần thiết.

Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Giữ lại các hướng dẫn vận hành này để

tham khảo trong tương lai.

Lưu ý khi sử dụng

Nếu thiết bị bị hư hỏng rõ ràng, hãy

không sử dụng nó. Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng của

chúng tôi.

Nếu thiết bị không hoạt động bình thường, hãy

ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện ngay lập

tức.

Đảm bảo thông gió đầy đủ

khi quạt thông gió đang bật để

tránh tạo áp suất thấp trong bếp và đạt được

hiệu quả hút khí tối ưu.

Tránh luồng không khí chéo,
có thể thổi hơi nước nấu ăn vào khu vực nấu ăn.

Nếu các thiết bị khác - đốt bằng gas
hoặc nhiên liệu khác - đang được sử
dụng cùng lúc, hãy đảm bảo rằng có đủ nguồn
cung cấp không khí trong lành. Điều này
không áp dụng cho các thiết bị tuần hoàn không khí.
Nếu sử dụng các hệ thống đốt khác cùng lúc (ví dụ
như thiết bị sưởi ẩm đốt bằng gỗ, gas, dầu hoặc
than), chỉ có thể vận hành an toàn nếu áp suất âm
trong phòng không vượt quá 4 Pa (0,04 mbar)
tại vị trí đặt thiết bị. Nguy cơ khói
độc! Phải đảm bảo luồng không khí trong lành thích
hợp, ví dụ như qua các lỗ không đóng được ở
cửa ra vào hoặc cửa sổ và kết hợp với hộp tường
hút không khí/thải không khí hoặc bằng các kỹ
thuật khác

có nghĩa.

Khi vệ sinh thiết bị hãy

đảm bảo không có nước lọt vào bên trong. Chỉ sử
dụng vải hơi ẩm. Không phun nước vào bên trong
hoặc bên ngoài thiết bị. Không sử dụng máy làm
sạch bằng hơi nước.

Nếu nước vào bên trong thiết bị, nó có thể gây hư
hỏng. Các bộ

phận dễ tiếp cận có thể trở nên nóng khi sử dụng với
các thiết bị nấu ăn.

Thận trọng: Có thể gây bỏng!

Không để thiết bị không có người trông coi khi
chiên ngập dầu trên bề mặt nấu. Dầu ăn trong
thiết bị chiên ngập dầu có thể quá nóng và bắt
lửa. Liên tục theo dõi nhiệt độ của dầu ăn,
giữ nhiệt độ dưới mức có thể bắt lửa.

Thay dầu ăn thường xuyên - dầu bẩn dễ bắt lửa hơn
dầu sạch.

Thận trọng: Nguy hiểm đến tính mạng!

Vật liệu đóng gói, ví dụ như màng nhựa và polystyrene,
có thể gây nguy hiểm cho trẻ em và động vật. Nguy
cơ ngạt thở! Để vật liệu đóng gói tránh xa trẻ
em và động vật.

Khi thực hiện công việc bảo trì thiết bị, bao
gồm thay bóng đèn, hãy ngắt nguồn điện cung
cấp cho thiết bị: tháo cầu chì ra khỏi giá đỡ
hoặc tắt cầu dao điện, hoặc ngắt kết nối khỏi
nguồn điện chính.

Cách tránh làm hỏng thiết bị Tuân thủ các

khoảng thời gian vệ sinh. Nếu không tuân thủ có thể
làm tăng nguy cơ hỏa hoạn do mỡ tích tụ trong
bộ lọc mỡ kim loại.

2 Mô tả thiết bị

2.1 Giới thiệu

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình nhằm hút mùi nấu ăn ở phía trên khu vực nấu nướng và có thể sử dụng ở chế độ hút hoặc tuần hoàn.



Chế độ trích xuất



Chế độ tuần hoàn

2.2 Chế độ trích xuất

Quạt hút khói nấu ăn và mùi từ phía trên bề mặt nấu ăn. Bộ lọc mỡ kim loại làm sạch không khí được hút ra, sau đó được đưa qua một ống nối được lắp vào một chiều tích hợp và qua ống dẫn khí ra bên ngoài.



Khi sử dụng, hãy đảm bảo có đủ nguồn cung cấp không khí trong lành để thay thế lượng không khí bị hút ra.

2.3 Chế độ tuần hoàn với bộ lọc than hoạt tính

Quạt hút khói nấu ăn và mùi từ phía trên bề mặt nấu ăn. Không khí được đưa qua bộ lọc mỡ kim loại và bộ lọc than hoạt tính, các hạt mỡ và mùi hôi được loại bỏ phần lớn khỏi không khí và sau đó được lưu thông trở lại phòng.



Nếu thiết bị không có bộ lọc than hoạt tính, bạn nên đặt hàng và lắp đặt trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.

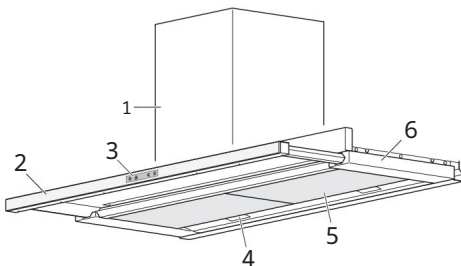
2.4 Tính năng

1 thân máy hút mùi được trang bị: quạt hút, đèn LED, các bộ phận vận hành và hiển thị, bộ lọc mỡ kim loại
Vỏ máy Vật liệu lắp đặt

Bộ lọc than hoạt tính cho chế độ tuần hoàn (không bao gồm trong phạm vi giao hàng, có sẵn dưới dạng phụ kiện)

2.5 Xây dựng

- 1 Vỏ
- 2 Tấm chắn gió kéo ra phẳng
- 3 Các yếu tố vận hành và hiển thị
- 4 Chiếu sáng có nắp đậy
- 5 Bộ lọc mỡ kim loại
- 6 Thân máy hút mùi



2.6 Các yếu tố vận hành và hiển thị



Nút

-  Bật/tắt thiết bị
-  Chọn mức công suất 1-3; kích hoạt mức chuyên sâu
-  Bật/tắt đèn; cài đặt nhiệt độ màu
-  Kích hoạt thời gian chạy sau

Hiển thị biểu tượng

-  Bảo vệ lau chùi
-  Thời gian chạy sau
-  Mức công suất 1
-  Cấp độ công suất 2
-  Cấp độ công suất 3
-  Mức độ chuyên sâu (nhấp nháy)
-  Chỉ báo bão hòa cho bộ lọc mỡ
-  Chỉ báo bão hòa cho bộ lọc than hoạt tính (chỉ tuần hoàn không khí)

 Tùy thuộc vào kiểu máy và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị của bạn có thể khác biệt đôi chút so với thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đã mô tả.

3 Vận hành thiết bị

3 Vận hành thiết bị

3.1 Sử dụng lần đầu tiên

Cấu hình thiết bị

Mô hình có thể được sử dụng để trích xuất hoặc tuần hoàn không khí. Thiết bị được thiết lập theo mặc định cho sử dụng ở chế độ tuần hoàn. Khoảng thời gian vệ sinh cho bộ lọc than hoạt tính là 180 giờ hoạt động. Cài đặt mặc định này có thể được điều chỉnh để phù hợp với thói quen nấu nướng của bạn.



Nếu thiết bị được vận hành như một mô hình chiết xuất, chỉ báo báo hòa vì bộ lọc than hoạt tính phải được vô hiệu hóa.

Thiết lập thiết bị để sử dụng ở chế độ chiết xuất

Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn.

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Giữ nút đã nhấn trong 3 giây.

- Biểu tượng hiển thị và, tùy thuộc vào cài đặt khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập, hoặc đèn flash.

Trong khi chúng đang nhấp nháy: Giữ nút nhấn lần nữa trong 3 giây.

- Biểu tượng hiển thị và, tùy thuộc vào cài đặt khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập, hoặc không còn hiển thị nữa.
- Thiết bị hiện được cấu hình cho chế độ trích xuất và chỉ báo báo hòa Bộ lọc than hoạt tính đã bị vô hiệu hóa.

Thiết lập thiết bị để sử dụng ở chế độ tuần hoàn

Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn.

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Giữ nút đã nhấn trong 3 giây.

- Biểu tượng hiển thị và, tùy thuộc vào cài đặt khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập, hoặc đèn flash.

Để thay đổi khoảng thời gian vệ sinh cho bộ lọc than hoạt tính: Chạm vào nút liên tục cho đến khi biểu tượng hiển thị + hoặc tương ứng nhấp nháy. (xem bảng).

- Cài đặt được chọn sẽ được kích hoạt sau 5 giây.
- Biểu tượng hiển thị và, tùy thuộc vào cài đặt khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập, hoặc không còn hiển thị nữa.
- Thiết bị hiện được cấu hình cho chế độ tuần hoàn và chỉ báo báo hòa Bộ lọc than hoạt tính được kích hoạt.

Chu kỳ vệ sinh cho bộ lọc than hoạt tính

Cường độ nấu ăn	Chỉ báo báo hòa sau khi biểu tượng hiển thị nhấp nháy	
Nấu ăn ít thường xuyên hơn và/hoặc nấu nhẹ hương thơm	240 giờ	 + 
Tiêu chuẩn (cài đặt mặc định của nhà máy)	180 giờ	 + 
Nấu ăn thường xuyên và/hoặc nấu ăn mạnh hương thơm	120 giờ	 + 

3.2 Bật/tắt thiết bị Kéo tấm chắn gió ra hoàn

toàn.

Chạm vào nút 

- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.
- Biểu tượng tương ứng sẽ sáng lên trên màn hình.

Khi thiết bị đang chạy, hãy chạm vào nút hoặc đẩy tấm chắn gió nhiều lần hoàn toàn trong.

- Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.



Nếu tấm chắn gió được kéo ra hoàn toàn, thiết bị sẽ bật ở mức công suất đã cài đặt trước đó.



Thiết bị có thể được bật chỉ bằng cách chạm hoàn toàn tấm chắn  nút. Đầu tiên kéo gió ra ngoài.

3.3 Chọn mức công suất Có bốn mức công

suất. Mức công suất 1-3 với mức chiết xuất thấp, trung bình và cao, cũng như mức chuyên sâu.

Chạm vào nút 

- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.

Chạm vào nút  nhiều lần cho đến khi mức công suất mong muốn 1-3 được hiển thị.

- Thiết bị chuyển sang mức công suất đã chọn và biểu tượng tương ứng  hoặc  sáng lên trên màn hình.

Mức độ chuyên sâu

Mức công suất mạnh chạy trong 5 phút. Nó được sử dụng để hút mạnh khói và mùi nấu ăn trong thời gian ngắn, ví dụ khi áp chảo thịt. Mức công suất mạnh sau đó chuyển về mức công suất đã chọn trước đó hoặc tắt thiết bị. Giữ nút khi quạt đang chạy.



- Thiết bị chuyển sang mức công suất mạnh và biểu tượng nhấp nháy  màn hình hiển thị.

Để kết thúc chế độ tăng cường sức mạnh trước khi thời gian chạy 5 phút kết thúc:

khi mức công suất mạnh được kích hoạt, hãy chạm vào . 

- Thiết bị chuyển sang mức công suất đã chọn trước đó.



Chọn một trong bốn mức công suất bằng cách đẩy tấm chắn gió vào và ra với khoảng thời gian khoảng 1 giây. Đảm bảo đẩy tấm chắn gió ra xa nhất có thể cho đến khi chạm vào chốt chặn cơ học.

3.4 Chiếu sáng

Chạm vào nút 

- Đèn sẽ bật. Chạm lại vào nút.



- Đèn sẽ tắt.

Thiết lập nhiệt độ màu

Khi đèn đang bật: Giữ



nhấn nút cho đến khi có màu mong muốn

nhiệt độ đã đạt tới.

- Nhiệt độ màu được chọn sẽ được tự động chấp nhận.

3 Vận hành thiết bị 3.5 Thời

gian chạy sau Mục đích của chức năng

thời gian chạy sau là loại bỏ mọi mùi còn sót lại. Tùy thuộc vào cài đặt mặc định, thiết bị tiếp tục chạy ở mức công suất được đặt trong 5-20 phút rồi tự động tắt. Chạm vào nút.



- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.

Nhấn nút  lần cho đến khi mức công suất mong muốn được hiển thị.

Chạm vào  nút để kích hoạt chức năng thời gian chạy sau.

- Thời gian chạy sau bắt đầu và sau khi kết thúc (xem bảng) chiếu sáng và thiết bị tắt.
- Trong khi thời gian chạy sau được kích hoạt,  hiển thị biểu tượng và tương ứng mức công suất chiếu sáng.

Để kết thúc thời gian chạy sau trước thời gian: Chạm vào nút .

- Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Mức công suất	Thời gian chạy sau tính bằng phút
	20
	15
	10
 (nhấp nhảy)	5



Chúng tôi khuyên bạn nên bật thiết bị ở mức 2 khoảng 5 phút trước khi bắt đầu nấu. Để thiết bị chạy trong vài phút sau khi nấu để loại bỏ hết mùi thức ăn.

3.6 Bảo vệ chống lau Chức

năng bảo vệ chống lau tạm thời vô hiệu hóa bàn phím/bảng điều khiển và hữu ích để nhanh chóng vệ sinh các bộ phận vận hành. Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng. Giữ nút trong 5 giây.



- Chức năng bảo vệ chống lau được kích hoạt, thiết bị sẽ tạm thời tắt và cái  biểu tượng hiển thị sáng lên.
- Chức năng bảo vệ xóa sẽ tắt sau 30 giây và biểu tượng không còn hiển thị nữa.

3.7 Chỉ số bão hòa

Bộ lọc mỡ kim loại

Biểu tượng  trên màn hình nhấp nháy sau 20 giờ hoạt động. Mức bão hòa đã đạt đến và bộ lọc mỡ kim loại phải được vệ sinh.

Bộ lọc than hoạt tính (chỉ chế độ tuần hoàn)

Biểu tượng  trên màn hình nhấp nháy sau 120, 180 hoặc 240 giờ hoạt động, tùy thuộc vào cài đặt khoảng thời gian vệ sinh mặc định. Để biết thêm chi tiết, hãy xem: Sử dụng lần đầu tiên (xem trang 10). Đã đạt đến mức bão hòa. Bộ lọc than hoạt tính phải được vệ sinh và tái tạo hoặc thay thế. Bộ lọc mỡ kim loại cũng phải được vệ sinh.

Đặt lại chỉ báo báo hòa sau khi vệ sinh.

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Giữ nút đã nhấn trong 5 giây.

- Các ký hiệu  trên màn hình hiển thị bị mất.



Chỉ kích hoạt chỉ báo báo hòa cho bộ lọc than hoạt tính nếu thiết bị đang được sử dụng ở chế độ tuần hoàn. Để biết thêm chi tiết, hãy xem: Sử dụng cho lần đầu tiên (xem trang 10).

3.8 Liên kết quang học

Với chức năng này, người dùng không còn phải điều khiển máy hút mùi bằng tay nữa. OptiLink giám sát mức công suất được thiết lập cho các vùng nấu và tự động thiết lập mức công suất tối ưu mức công suất của máy hút mùi.

Các thiết lập sau đây có thể được lựa chọn:

-	TẮT	OptiLink đã tắt
	Chế độ im lặng	Hoạt động ở mức độ tiếng ồn thấp
	Chế độ chuẩn	Chế độ bình thường
	Chế độ chuyên sâu	Công suất cao để hút khói nấu ăn và mùi

Thiết lập kết nối từ máy hút mùi đến bếp nấu



Máy hút mùi chỉ có thể kết nối với bếp có chức năng OptiLink.

Để kích hoạt «chế độ kết nối» trên bếp: xem hướng dẫn vận hành cho bếp nấu.

Để kích hoạt «chế độ kết nối» trên máy hút mùi:

Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn.

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Khi thiết bị đã tắt, hãy giữ nút trong 5 giây.



- Biểu tượng  hiển thị nhấp nháy khi «chế độ kết nối» đang hoạt động.

- Nếu có thể thiết lập kết nối với bếp, đèn sẽ sáng trong 10 giây và  sau đó máy hút mùi đã sẵn sàng cho cả chế độ OptiLink và chế độ vận hành thủ công.

- Nếu không thể thiết lập được kết nối,  biểu tượng hiển thị ngừng nhấp nháy. Trong này Trong trường hợp này, có thể thực hiện một nỗ lực khác để thiết lập kết nối.

Nếu có thể thiết lập kết nối, điều này phải được xác nhận trên bếp. Xem hướng dẫn vận hành bếp để biết thông tin này.



Các nút bấm và bộ phận vận hành trên máy hút mùi sẽ bị vô hiệu hóa trong quá trình quá trình kết nối.



Một máy hút mùi có thể được kết nối với nhiều nhất là ba bếp nấu. Và một bếp nấu đơn có thể được kết nối đồng thời với nhiều máy hút mùi. Thiết lập kết nối yêu cầu các thiết bị được trang bị OptiLink.

3 Vận hành thiết bị

Chế độ hoạt động

Có ba chế độ trong hoạt động của Optilink. Chúng thay đổi theo thời gian phản ứng và mức công suất tối đa có thể. Điều này cho phép người dùng có khả năng thiết lập chế độ ưa thích của riêng họ. sự kiện.

Chế độ hoạt động	Thời gian phản ứng	Mức công suất tối đa
Chế độ im lặng	60 giây.	2
Chế độ chuẩn	45 giây.	3
Chế độ chuyên sâu	20 giây.	Căng

Chọn chế độ hoạt động

Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn.

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Khi thiết bị đã tắt, nhấn đồng thời các nút và .



- Chế độ hoạt động hiện đang được chọn được hiển thị trên màn hình theo mức công suất biểu tượng  = Chế độ im lặng,  = Chế độ tiêu chuẩn,  = Chế độ chuyên sâu).

Trong khi mức công suất tương ứng (chọn chế độ  ,  , ) được hiển thị, nhấn nút  để se-

- Năm giây sau lần nhập cuối cùng, cài đặt đã chọn sẽ được lưu lại.

Máy hút mùi hoạt động như thế nào khi Optilink được kích hoạt

Khi Optilink được bật

- Đèn báo của máy hút mùi sẽ sáng khi bếp được bật.
- Máy hút mùi bật ngay lập tức ở mức công suất 1 ngay khi đạt đến mức công suất được gán cho một vùng nấu. Máy hút mùi duy trì mức công suất 1 trong suốt thời gian phản ứng theo chế độ đã chọn trước khi mức công suất được điều chỉnh theo chế độ bếp.
- Máy hút mùi điều khiển mức công suất phù hợp với cài đặt hiện tại trên bếp.

Vận hành thủ công

- Khi bếp nấu hoặc Optilink đã tắt, bạn vẫn có thể vận hành thủ công bất cứ lúc nào.

Ghi đè thủ công

- Khi bếp được bật và Optilink được kích hoạt, có thể ghi đè thủ công mọi lúc. Ba phút sau lần nhập cuối cùng, Optilink sẽ tiếp tục điều khiển.

Thời gian chạy sau

Chức năng thời gian chạy sau được kích hoạt ngay sau khi quá trình nấu kết thúc.

xảy ra trong các điều kiện sau:

- Vùng nấu hoạt động cuối cùng được giảm xuống mức công suất 0 hoặc được vận hành bằng chức năng nóng chảy.
- Bếp tắt khi quạt hút mùi đang hoạt động ở mức công suất 1, 2, 3 hoặc chuyên sâu.

Đèn báo của máy hút mùi đang bật - bất kể thời gian chạy sau của quạt

chức năng đang chạy - và tắt trong vòng 5 phút sau khi bếp tắt. Điều này cho phép đủ thời gian để bày thức ăn lên đĩa.



Biểu tượng  hiển thị sẽ sáng lên khi thời gian chạy sau đang hoạt động.

Ngắt kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu Các bước sau đây phải được thực hiện để ngắt

kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu: Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn. Tắt bếp và máy hút mùi. Nhấn nút trên máy hút mùi trong 10

giây.

Giữ



- Biểu tượng hiển thị bắt đầu nhấp nháy sau 5 giây và tắt sau 10 giây giây.

Xem hướng dẫn sử dụng bếp để ngắt OptiLink.

Xử lý sự cố lỗi kết nối Không thể thiết lập

kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu. Đảm bảo bếp nấu đang ở «chế độ kết nối». Tắt chức năng OptiLink trên bếp nấu. Giữ



nhấn nút trên máy hút mùi trong 15 giây. Biểu tượng hiển thị thời

- Trong thời gian này,  gian chạy sau sẽ bắt đầu nhấp nháy và sau đó ra ngoài lần nữa.

Lặp lại quy trình thiết lập kết nối theo hướng dẫn trong phần này.

Nếu lỗi vẫn tiếp diễn: Vui lòng liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

3.9 Điều khiển từ xa (phụ kiện)

Thiết bị này có thể được vận hành từ xa (điều khiển từ xa không nằm trong phạm vi giao hàng, nhưng có thể đặt hàng như một phụ kiện).



Giảm mức công suất



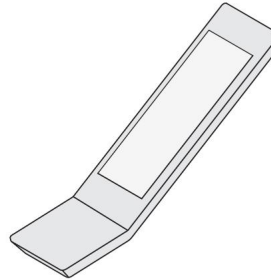
Tăng mức năng lượng



Kích hoạt thời gian chạy sau



Bật/tắt đèn chiếu sáng



Không đặt điều khiển từ xa gần bất kỳ nguồn nhiệt nào.

Vứt bỏ pin tại địa điểm tái chế phù hợp theo quy định của quốc gia.

4 Chăm sóc và bảo dưỡng

4.1 Vệ sinh vỏ máy



Đảm bảo không có nước lọt vào bên trong thiết bị. Nếu nước lọt vào bên trong thiết bị, nó có thể gây hư hỏng.

Không sử dụng chất tẩy rửa mài mòn, miếng cọ rửa, len thép, v.v. để vệ sinh vì chúng có thể làm hỏng bề mặt. Ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh.

Bên ngoài

Vệ sinh bằng khăn sạch, ẩm và chất tẩy rửa nhẹ, sau đó lau khô.

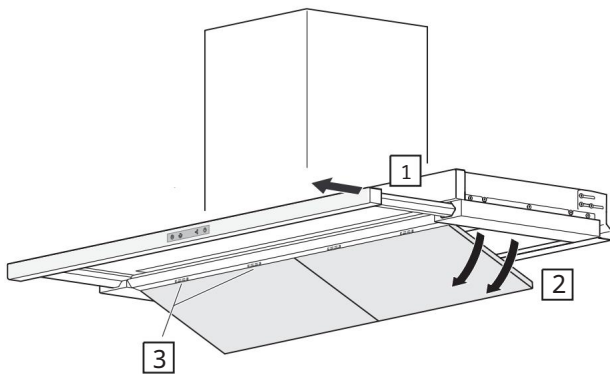
Nội thất

Mỡ và nước ngưng tụ có thể tích tụ bên trong xung quanh bộ lọc mỡ kim loại. Vệ sinh bằng khăn sạch, ẩm và chất tẩy rửa nhẹ hoặc bàn chải mềm nếu cần, sau đó dùng khăn bếp lau khô.

4.2 Bộ lọc mỡ kim loại Bộ lọc mỡ kim

Loại phải được vệ sinh ít nhất hai tháng một lần khi sử dụng bình thường (thường xuyên hơn khi sử dụng nhiều) và bất cứ khi nào báo động chỉ báo báo hòa được kích hoạt. Nếu được chăm sóc đúng cách, bộ lọc mỡ có thể sử dụng trong nhiều năm.

Loại bỏ



Kéo tấm chắn ra hoàn toàn. **1** Gập bộ lọc mỡ bằng kim

Loại ở phía sau xuống và cẩn thận tháo đồ gá **2** khỏi khe.

3 TRONG

Vệ sinh

Vệ sinh bộ lọc mỡ kim loại trong máy rửa chén. Chọn máy rửa chén «chuyên sâu»

chương trình. Nếu không có máy rửa chén: Ngâm bộ lọc mỡ trong nước nóng và chất tẩy rửa nhẹ.

Làm sạch, rửa sạch bằng nước lạnh sạch và lau khô.

- Có thể sử dụng lại bộ lọc mỡ sau khi vệ sinh. Lắp lại bộ lọc mỡ bằng kim loại. Đặt lại cảnh báo chỉ báo báo hòa (xem trang 18).



Việc vệ sinh có thể khiến bộ lọc mỡ kim loại bị đổi màu đôi chút. Tuy nhiên, điều này sẽ không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc theo bất kỳ cách nào.

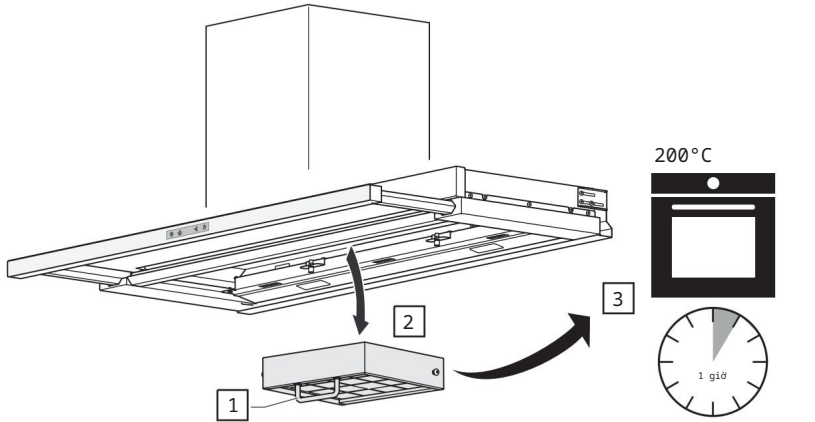
4.3 Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus Bộ lọc than hoạt

tính Long-life-Plus nên được vệ sinh và tái tạo sau mỗi 3 đến 6 tháng khi sử dụng bình thường và bất cứ khi nào báo động chỉ báo báo hòa được kích hoạt. Tùy thuộc vào cường độ sử dụng, không vượt quá 5-8 chu kỳ tái tạo. Nếu được chăm sóc đúng cách, tuổi thọ của bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus lên đến ba năm.



Tắt nguồn điện của thiết bị.

Loại bỏ



Kéo tấm chắn gió ra hoàn toàn và tháo bộ lọc mỡ bằng kim loại. Sử dụng thanh ray dẫn hướng tay cầm. **1**, tháo bộ lọc than hoạt tính xuống và ra khỏi

Sử dụng thanh **2**

Làm sạch và tái tạo

Làm nóng bộ lọc than hoạt tính **2** trong lò nướng **3**.

Chọn nhiệt độ trên/dưới hoặc không khí nóng ở 200 °C và tái tạo trên giá dây trong 60 phút.

Để nguội.



Sau khi tái tạo nhiệt trong lò nướng, hãy để bộ lọc than hoạt tính nguội trước khi lắp lại vào máy hút mùi. Nguy cơ bị bỏng!

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại. Đặt lại cảnh báo chỉ báo báo hòa (xem trang 18).



Vứt bỏ bộ lọc than hoạt tính Long-Life-Plus đã qua sử dụng tại điểm tái chế phù hợp.

5 Xử lý sự cố

4.4 Thiết lập lại cảnh báo chỉ báo bảo hòa

Đặt lại cảnh báo chỉ báo bảo hòa cho cả bộ lọc mỡ kim loại và bộ lọc mỡ được kích hoạt bộ lọc than sau khi vệ sinh/thay thế.

Khi thiết bị đã tắt, hãy giữ  nhấn giữ nút trong 5 giây.

- Nếu thiết lập lại đúng, các  hiệu và  không còn hiển thị nữa.

4.5 Thay thế bóng đèn LED

Vì lý do an toàn, bóng đèn LED phải được thay thế bởi bộ phận Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

5 Xử lý sự cố

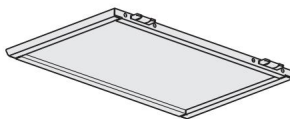
Phần này liệt kê các lỗi có thể được giải quyết chỉ bằng cách làm theo các hướng dẫn được đưa ra. Nếu lỗi không thể khắc phục được, vui lòng gọi đến bộ phận Dịch vụ khách hàng. Trước khi gọi đến Dịch vụ khách hàng: Vui lòng ghi lại số sê-ri (đối với SN, xem biển số nhận dạng trong mục «Dữ liệu kỹ thuật») và nguyên nhân gây ra lỗi.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không phải là đang làm việc.	Sự gián đoạn trong nguồn điện cung cấp.	Kiểm tra nguồn điện. Thay cầu chì. Thiết lập lại mạch tự động máy cắt.
Chiếu sáng không phải là đang làm việc.	Bóng đèn LED bị lỗi.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không hút đủ không khí.	Bộ lọc mỡ kim loại là bẩn thỉu.	Làm sạch bộ lọc mỡ bằng kim loại.
	Chỉ chế độ tuần hoàn: Bộ lọc than hoạt tính đã bão hòa.	Làm sạch và kích hoạt lại hoặc thay thế bộ lọc than hoạt tính.
	Chỉ chế độ hút: Lượng khí tươi nạp vào không đủ.	Đảm bảo lượng không khí trong lành được cung cấp đầy đủ.

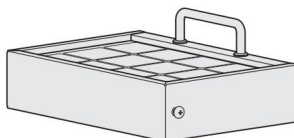
6 Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Vui lòng cung cấp tên sản phẩm của thiết bị và tên gọi chính xác của phụ kiện hoặc phụ tùng thay thế khi đặt hàng linh kiện.

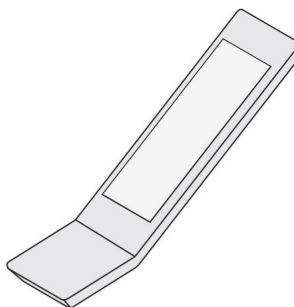
Bộ lọc mỡ kim loại (ví dụ được hiển thị; bộ lọc thực tế phụ thuộc vào kiểu máy)



Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus



Điều khiển từ xa



7 Dữ liệu kỹ thuật

Kết nối điện

Tiếp cận tấm nhận dạng: Tháo bộ lọc

mỡ bằng kim loại. Tấm nhận dạng nằm ở bên trong thiết bị. Một tấm nhận dạng thứ hai nằm trong phạm vi giao hàng và phải được giữ lại để nhận dạng thiết bị.

7.1 Phiếu sản phẩm

Theo Quy định số 65/2014 và số 66/2014 của EU.

Sự miêu tả	Viết tắt	Đơn vị	Giá trị
Thương hiệu	S	-	Công ty TNHH V-ZUG
Mã định danh mô hình	Tôi	-	61057 / 61058 / 61060
Tiêu thụ năng lượng hàng năm	AEChood	kWh/năm	31,2
Chỉ số hiệu quả năng lượng	EElhood	%	42.0
Lớp học về hiệu quả năng lượng	EEC	-	nhỏ A+
Hiệu suất động lực học chất lỏng	FDEhood	%	34,7
Lớp hiệu suất động lực học chất lỏng	FDEC	-	MỘT
Hiệu quả chiếu sáng	Tuổi trẻ	lux/W	28.0
Lớp hiệu quả chiếu sáng	LEC	-	MỘT
Hiệu quả lọc mỡ	GFEhood	%	82.0
Lớp hiệu quả lọc mỡ	GFEC	-	C
Lưu lượng không khí ở tốc độ tối thiểu	Qmin	m3 /giờ	247
Lưu lượng không khí ở tốc độ tối đa (mạnh hoặc tăng cường loại trừ)	Qmax	m3 /giờ	452
Lưu lượng khí ở chế độ tăng cường hoặc tăng áp	Qboost	m3 /giờ	653
Âm thanh trên không có trọng số A Công suất âm thanh phát ra ở mức tối thiểu tốc độ	SPEmin	dBA	38
Âm thanh trên không có trọng số A Công suất âm thanh phát ra ở mức tối đa tốc độ	SPEmax	dBA	53
Âm thanh trên không có trọng số A Công suất âm thanh phát ra ở cường độ cao hoặc tăng cường thiết lập	Tăng cường SPE	dBA	64
Đo mức tiêu thụ điện năng của tất cả cách thức	P0	TRONG	0,48
Đo lường mức tiêu thụ điện năng của chế độ chờ	P/s	TRONG	0.0
Hệ số tăng thời gian	-	-	0,8
Đo lưu lượng không khí tại điểm hiệu quả tốt nhất	QBEP	m3 /giờ	380,6
Đo áp suất không khí tại điểm hiệu quả tốt nhất	PBEP	PA	341
Giá trị đo được của công suất điện đầu vào tại điểm hiệu quả tốt nhất	WBEP	TRONG	103.0

Công suất danh định của hệ thống chiếu sáng	WL	TRONG	4
Độ chiếu sáng trung bình của đèn hệ thống trên bề mặt nấu ăn	ở giữa	lượng trung	113
Mức công suất âm thanh	Pháp luật	dBA	-

8 Xử lý

8.1 Bao bì



Không bao giờ cho phép trẻ em chơi với vật liệu đóng gói vì nguy cơ gây thương tích hoặc ngạt thở. Lưu trữ vật liệu đóng gói ở nơi an toàn hoặc vứt bỏ nó trong theo cách thân thiện với môi trường.

8.2 An toàn

Làm cho thiết bị không sử dụng được để tránh tai nạn do sử dụng không đúng cách (ví dụ: thông qua việc trẻ em chơi đùa):

Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Với thiết bị cố định, điều này phải được thực hiện bởi một thợ điện có trình độ. Sau đó cắt dây cáp điện ngang bằng với thiết bị.

8.3 Xử lý



Biểu tượng «thùng rác có bánh xe bị gạch chéo» yêu cầu phải thu gom rác thải riêng thiết bị điện và điện tử (WEEE). Các thiết bị như vậy có thể chứa chất nguy hiểm, vật liệu gây hại cho môi trường.

Các thiết bị này phải được giao cho một điểm thu gom được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử và không được thải bỏ cùng với rác chưa phân loại. rác thải sinh hoạt. Và theo cách này, bạn sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương.

9 Mục lục

MỘT	
Phụ kiện	19 Thời
gian chạy sau.....	12 Xử lý thiết
bị.....	21 Cấu hình
thiết bị.....	10 Mô tả thiết
bị.....	8 Lắp đặt thiết
bị.....	6

C

Chăm sóc và bảo dưỡng	16 Vệ sinh vỏ
máy	16 Bộ lọc
than hoạt tính Long-life-Plus	17 Bộ lọc mở kim
loại.....	16 Khoảng thời gian vệ sinh cho
bộ lọc than hoạt tính ..	
10	
Nhiệt độ màu.....	11 Cấu
trúc.....	8

D

Xử lý.....	21
------------	----

VÀ

Kết nối điện.....	19 Thiết
bị.....	8 Chế độ
chiết xuất.....	8

-

Biến nhận dạng.....	19
Chiếu sáng.....	11
Thiết lập ban đầu.....	6

TỐI

Chỉ định mô hình	2
------------------------	---

CÁC

Các thành phần vận hành và hiển thị.....	9 Vận
hành.....	10
OptiLink.....	13

P

Phiếu sản phẩm.....	21
---------------------	----

HỎI

Truy vấn	23
----------------	----

R

Chế độ tuần hoàn	8 Điều khiển từ
xả.....	15

S

Biện pháp phòng ngừa an toàn	
Trước khi sử dụng lần đầu tiên.....	6 Sử dụng đúng
cách	6 Hướng dẫn sử
dùng.....	6 Lưu ý khi sử
dùng	6
Cảnh báo an toàn	
Lắp đặt thiết bị.....	6
Thiết bị cụ thể	5
Chung	
4 Chỉ báo bảo hòa.....	12
Chọn mức công suất.....	
11 Dịch vụ & Hỗ trợ.....	
23 Thỏa thuận dịch vụ.....	23
Linh kiện thay thế.....	
19 Bật/tắt thiết bị.....	11
Biểu tượng.....	4

T

Dữ liệu kỹ thuật	
19 Xử lý sự cố	18
Loại	2

TRONG

Hiệu lực.....	2
---------------	---

TRONG

Bảo vệ lâu dài.....	12
---------------------	----

10 Dịch vụ & Hỗ trợ



Phần «Khắc phục sự cố» cung cấp cho bạn những mẹo hữu ích về cách tự xử lý những trục trặc nhỏ, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức gọi thợ kỹ thuật bảo dưỡng cũng như các chi phí phát sinh kèm theo.

Thông tin về bảo hành V-ZUG có thể được tìm thấy tại www.vzug.com Dịch vụ Thông tin bảo hành. Vui lòng đọc kỹ thông tin này.

Vui lòng đăng ký thiết bị V-ZUG của bạn ngay lập tức:

trực tuyến tại www.vzug.com Dịch vụ Đăng ký bảo hành trực tuyến hoặc sử dụng thẻ đăng ký kèm theo.

Điều này sẽ cho phép bạn tận dụng được sự hỗ trợ tốt nhất có thể trong trường hợp thiết bị gặp sự cố trong thời gian bảo hành. Bạn sẽ cần số sê-ri (SN) và ký hiệu thiết bị để đăng ký thiết bị của mình. Bạn sẽ tìm thấy chúng trên tấm nhận dạng của thiết bị.

Thông tin thiết bị của tôi:

SN: _____ Thiết bị: _____

Vui lòng chuẩn bị sẵn thông tin về thiết bị này khi liên hệ với V-ZUG. Cảm ơn bạn. Tháo bộ lọc mỡ bằng kim loại.

- Biển nhận dạng nằm ở bên trong thiết bị.
- Một tấm nhận dạng thứ hai được bao gồm trong phạm vi giao hàng và nên được tái sử dụng. được sử dụng cho mục đích nhận dạng thiết bị.

Đơn đặt hàng sửa chữa

của bạn Gọi đến số dịch vụ miễn phí 0800 850 850 để liên hệ với trung tâm dịch vụ V-ZUG gần nhất. Bạn có thể sắp xếp một chuyến thăm tận nơi của chúng tôi qua điện thoại nếu bạn muốn.

Các câu hỏi chung, phụ kiện và thỏa thuận dịch vụ V-ZUG sẽ

rất vui lòng giúp bạn giải đáp mọi thắc mắc chung về hành chính hoặc kỹ thuật, chấp nhận đơn đặt hàng phụ kiện và phụ tùng thay thế của bạn và thông báo cho bạn về các thỏa thuận dịch vụ tiến triển của chúng tôi. Bạn có thể liên hệ với chúng tôi bằng cách gọi điện thoại đến số +41 58 767 67 67 hoặc truy cập trang web của chúng tôi tại www.vzug.com.

Hướng dẫn nhanh



Nút

-  Bật/tắt thiết bị
-  Chọn mức công suất 1-3; kích hoạt mức chuyên sâu
-  Bật/tắt đèn; cài đặt nhiệt độ màu
-  Kích hoạt thời gian chạy sau

Hiển thị biểu tượng

-  Bảo vệ lau chùi
-  Thời gian chạy sau
-  Mức công suất 1
-  Cấp độ công suất 2
-  Cấp độ công suất 3
-  Mức độ chuyên sâu (nhấp nháy)
-  Chỉ báo bảo hòa cho bộ lọc mỡ
-  Chỉ báo bảo hòa cho bộ lọc than hoạt tính (chỉ tuần hoàn không khí)



1071181-03

V-ZUG Ltd, Industriestrasse 66, CH-6302 Zug Tel.

+41 58 767 67 67

info@vzug.com, www.vzug.com Trung

tâm dịch vụ: Tel. 0800 850 850

